

TỈNH BÌNH DƯƠNG

Kết quả khảo sát POBI 2019 của tỉnh Bình Dương

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TỈNH BÌNH DƯƠNG NĂM 2019		
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH POBI 2019)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN
XẾP HẠNG 13	9/10 Tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 24
ĐIỂM XẾP HẠNG 82.31	3 Tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 40
ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 3 tài liệu không rõ ngày công khai	

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2019 cho thấy tỉnh Bình Dương đã công bố **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của tỉnh Bình Dương đạt **82.31** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **24** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2019, **tăng 16 hạng** so với kết quả chấm POBI 2018.

Kết quả chấm POBI 2019 tỉnh Bình Dương phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy đổi ¹	Điểm POBI 2019 quy đổi
A. Trụ cột sự tham gia	400	40
B. Điểm trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2019	4856	82.31
I. Theo loại tài liệu		
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình Hội đồng nhân dân tỉnh	883	14.97

¹ Đã tính trọng số

2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định	816	13.83
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2019	300	5.08
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2019	325	5.51
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 3 năm 2019	400	6.78
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2019	400	6..78
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn	1182	20.03
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2020	200	3.39
9. Kế hoạch đầu tư công năm 2020	150	2.54
10. Báo cáo nợ công năm 2019	0	0
II. Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	525	8.90
2. Tính kịp thời	325	5.51
3. Tính thuận tiện	800	13.56
4. Tính đầy đủ	2974	50.41
5. Tính tin cậy	232	3.93

Kết quả khảo sát POBI 2019 của tỉnh theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, đầy đủ và tin cậy của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Website của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và có cập nhật nội dung. Đặc biệt,

trong thư mục công khai ngân sách còn được phân ra thành 3 thư mục con gồm: Công khai theo Luật NSNN, Công khai NSNN cho công dân, và Công khai đầu tư công. Tuy nhiên, Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình HĐND tỉnh và Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định được để chung trong thư mục con DỰ TOÁN NGÂN SÁCH, phải click vào từng đường dẫn, tải về từng bảng biểu (3 lần click mới tải về được một biểu)

- Các tài liệu đều được công khai bằng định dạng word/excel, thuận tiện cho việc sử dụng.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Tỉnh Bình Dương công khai **9/10** loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình HĐND tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 3 năm 2019, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2019, Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn, Danh mục đầu tư công năm 2020 và Báo cáo ngân sách nhà nước dành cho công dân năm 2020.

- Tài liệu không được công khai là Báo cáo tình hình nợ công năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Có 1 tài liệu công khai muộn và 3 tài liệu không xác định được ngày công khai, cụ thể:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2019 được công khai vào ngày 17/4/2019, muộn hơn 2 ngày so với quy định.

- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định: Không rõ ngày công khai vì không xác định được ngày ghi trên website có phải là ngày công khai hay không (ngày ghi trên website và ngày ban hành QĐ 4081/QĐ-UBND đều là 31/12/2019)

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 2 năm 2019: Không rõ ngày công khai vì không xác định được ngày ghi trên website có phải là ngày công khai hay không (ngày ghi trên website và ngày ban hành Thông báo số 81/TB-STC đều là 15/7/2019)

- Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2018 đã được HĐND tỉnh phê chuẩn: Không rõ ngày công khai vì không xác định được ngày ghi trên website có phải là ngày công khai hay không (ngày ghi trên website và ngày ban hành Quyết định 4080/QĐ-UBND đều là 31/12/2019)

Tính đầy đủ của tài liệu

- Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 trình HĐND tỉnh kèm báo cáo thuyết minh và có đủ 13 biểu theo quy định của Thông tư 343. Biểu số 33 phản 5/5 mục lớn nhưng không chi tiết mục BII về chương trình mục tiêu; thiếu mục BI6 về chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương. Biểu số 35 phản ánh 17/18 khoản thu, thiếu khoản thu hồi vốn cổ tức; không chi tiết thu phí, lệ phí theo huyện/xã và thu từ xổ số kiến thiết. Biểu số 48 phản ánh 18/18 khoản thu nhưng không chi tiết khoản thu phí lệ phí theo huyện/xã và thu từ xổ số kiến thiết.

- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định có đủ 13 biểu theo quy định của Thông tư 343.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1 năm 2019 không kèm thuyết minh, có đủ 3 biểu theo quy định của Thông tư 343. Biểu số 59 phản ánh đủ 4/4 mục lớn nhưng không chi tiết mục nhỏ, thiếu thu từ dầu thô.

- Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2020 đã được HĐND tỉnh quyết định có phản ánh các khoản thu chi ngoài cân đối ngân sách của địa phương (Biểu số 51 có quỹ bảo trì đường bộ, quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo, Biểu số 53 có quỹ phát triển khoa học công nghệ).

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý, 6 tháng và năm có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước.

Tính tin cậy của các tài liệu công khai

So sánh giữa số liệu quyết toán ngân sách năm 2018 được HĐND tỉnh phê duyệt với số liệu dự toán ngân sách năm 2018 cho thấy độ tin cậy giữa dự toán chi cân đối ngân sách địa phương, chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên với thực tế thực hiện năm 2018 chưa cao. Cụ thể:

- Quyết toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp của tỉnh năm 2018 chênh lệch 3% so với dự toán.

- Quyết toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2018 chênh lệch 14% so với dự toán.

- Quyết toán chi đầu tư phát triển của tỉnh năm 2018 chênh lệch 15% so với dự toán.

- Quyết toán chi thường xuyên của tỉnh năm 2018 chênh lệch 8% so với dự toán.

Sự tham gia của người dân

Kết quả của khảo sát POBI 2019 cho thấy tỉnh Bình Dương **CHƯA** tạo cơ hội **ĐẦY ĐỦ** để người dân tham gia vào chu trình lập ngân sách. Tỉnh Bình Dương đạt **40** điểm trên tổng số **100** điểm về sự tham gia của công chúng, xếp hạng thứ **24** trên 63 tỉnh, thành phố.

- Trên website Sở Tài chính tỉnh có thư mục hỏi đáp và có thể sử dụng được.
- Sở Tài chính có email để người dân liên hệ yêu cầu cung cấp thông tin. Ngày 13/1/2020, nhóm nghiên cứu đã gửi thư qua email liên hệ của Sở Tài chính (sotc@binhduong.gov.vn) nhưng không nhận được phản hồi của Sở.
- Trên website Sở Tài chính có công khai quy chế và quy trình cung cấp thông tin cho người dân của Sở.
- Trên website UBND, HĐND và Sở Tài chính tỉnh không có đường dẫn tới một loại công cụ mạng xã hội chính thức của tỉnh để trao đổi với người dân.
- Trên website UBND, HĐND, Sở Tài chính hay MTTQ tỉnh không công khai các tài liệu sau: Biên bản kỳ họp/biên bản thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của tỉnh năm 2020, Báo cáo thẩm tra ngân sách của HĐND tỉnh (bao gồm cả báo cáo thẩm tra quyết toán 2018 và dự thảo dự toán 2020), Báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri của MTTQ tỉnh. Trên website HĐND tỉnh công khai Báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp.

Công khai các tài liệu khác

Trong số 2 tài liệu không tính điểm POBI, tỉnh công khai Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2020; không công khai Kết quả kiểm toán ngân sách tỉnh, kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2017/2018.